**BÀI 14. THỰC HÀNH TỔNG HỢP: HOÀN THIỆN SỔ LƯU NIỆM**

(Thời gian thực hiện: 1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

– HS sử dụng được phần mềm soạn thảo văn bản để hoàn thành sản phẩm số.

– HS có khả năng làm việc nhóm, hợp tác được trong việc tạo ra, trình bày và giới thiệu

được sản phẩm số.

– Diễn tả được sơ lược khái niệm thuật toán, nêu được một vài ví dụ minh hoạ.

– Biết thuật toán được mô tả dưới dạng liệt kê hoặc sơ đồ khối.

**2. Năng lực**

***2.1. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học: chủ động và tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập; vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đã học để hoàn thành nhiệm vụ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hiểu được mục đích giao tiếpvà giao tiếp hiệu quả trong hoạt động nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tổng hợp, sắp xếp được các sản phẩm đã có thành một sản phẩm số hoàn chỉnh.

***2.2. Năng lực Tin học***

- Sử dụng đúng các thiết bị, phần mềm thông dụng, mạng máy tính để hoàn thành nhiệm vụ học tập của Chủ đề. (NLa)

- Có ý thức tự bảo vệ sức khỏe trong khai thác và sử dụng ứng dụng ICT. (NLb)

- Hiểu được tầm quan trọng của thông tin: biết lựa chọn thông tin nào là phù hợp và “giá trị” để đưa vào sổ lưu niệm. (NLc)

- Sử dụng môi trượng mạng máy tính để tìm kiếm, thu thập, lưu trữ thông tin phù hợp bổ sung cho nội dung của sổ lưu niệm. (NLd)

- Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của công nghệ thông tin. (NLe)

**3. Phẩm chất**

– HS có thái độ cởi mở, hợp tác khi làm việc tập nhóm.

– HS tôn trọng và tuyệt đối thực hiện các yêu cầu, quy tắc an toàn khi thực hành trong

phòng máy.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

Tiêu chí đánh giá sản phẩm sổ lưu niệm của các nhóm. Tiêu chí này đã được

thống nhất với HS trong các bài học trước.

**2. Đối với học sinh:**

Chuẩn bị các tệp văn bản của sổ lưu niệm

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**  a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS chơi trò chơi: Ai nhanh hơn.  c. Sản phẩm học tập: HS chơi trò chơi và tạo một bài thơ hoàn chỉnh  d. Tổ chức thực hiện:  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV nhiệm vụ cho HS: Hãy sắp xếp các câu thơ để tạo một bài thơ hoàn chỉnh.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS báo cáo kết quả bài thơ đã hoàn chỉnh theo yêu cầu của GV  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét đánh giá và dẫn dắt vào bài học mới, **bài 14: Hoàn thành sổ lưu niệm.** | |
| **2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **Hoàn thiện sổ lưu niệm**   1. Mục tiêu: HS biết cách tổng hợp, sắp xếp các nội dung đã có thành một sản phẩm.   - HS làm việc nhóm hiệu quả.  b. Nội dung: Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.  c. Sản phẩm học tập: Một cuốn sổ lưu niệm của học sinh  d. Tổ chức thực hiện: | |
| **Bước 1. GV giao nhiệm vụ tạo sản phẩm và hướng dẫn đánh giá**  – Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu các HS trong nhóm thực hành tập hợp và bổ sung thêm nội dung để hoàn thành cuốn sổ lưu niệm:  **1. Tập hợp các nội dung** **đã có** từ bài học trước vào một tệp văn bản có tên là Soluuniem.docx. HS đã có tối thiểu hai tệp tư liệu sau:  • Tệp CamNghiVeBan.docx , được tạo ra trong hoạt động thực hành bài 11.  • Tệp DanhSachLop.docx , được tạo ra trong hoạt động thực hành bài 12.   1. **Bổ sung thêm nội dung cho sổ lưu niệm:**   - HS dựa trên dàn ý về sổ lưu niệm trong tệp Soluuniem được tạo ra ở hoạt động thực hành của bài Sơ đồ tư duy để bổ sung thêm nội dung cho sổ lưu niệm.  - HS bổ sung thông tin và chỉnh sửa để hoàn thiện sản phẩm sổ lưu niệm.  – Hướng dẫn đánh giá: Việc đánh giá hoạt động tạo sản phẩm “Sổ lưu niệm” được chia thành hai nội dung: đánh giá sản phẩm “sổ lưu niệm” và đánh giá hoạt động cộng tác.  Ở mỗi nội dung HS tiến hành tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau để cho ra một đầu điểm, kí hiệu là DiemHS, GV tiến hành đánh giá để có đầu điểm thứ hai, kí hiệu là DiemGV  Điểm kết luận cho mỗi HS được tổ hợp từ hai đầu điểm này với trọng số tuỳ GV quyết định.  Ví dụ, có thể tính theo công thức (0.5xDiemGV + 5xDiemHS) hoặc (0.6xDiemGV + 0.4xDiemHS)   1. Đánh giá sản phẩm  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các tiêu chí  (Tối đa cho mỗi tiêu chí là 10) | Điểm | | | Nhóm tự ĐG | Nhóm bạn ĐG | | 1 | Tập hợp các nội dung đã có vào một một tệp văn bản có tên là Soluuniem.docx  • Số lượng tệp nội dung đã có là 2 tệp: 8điểm  • Số lượng tệp nội dung đã có là 1 tệp: 4điểm  • Số lượng tệp nội dung đã có lớn hơn 2 tệp: 9-10 điểm  • Không có tệp nào: 0 điểm |  |  | | 2 | Bổ sung thêm nội dung cho sổ lưu niệm  – Liệt kê các nội dung bổ sung, mỗi nội dung thêm 2 điểm, tối đa 10 điểm |  |  |   Bảng 2. Bảng kiểm kết hợp tự đánh giá sản phẩm nhóm  Xác nhận công việc đã hoàn thành ở ô , sau đó cho điểm vào cột bên cạnh dựa vào phiếu hướng dẫn sản phẩm nhóm.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 1 | Tập hợp các nội dung đã có vào một một tệp văn bản có tên là Soluuniem.docx |  | | 2 | Bổ sung thêm nội dung cho sổ lưu niệm |  | | **Điểm đánh giá**  • Điểm tự đánh giá: ………  • Điểm nhóm bạn đánh giá: ……  • Điểm trung bình: | | |   b.Đánh giá hoạt động nhóm (Năng lực giao tiếp/Khả năng làm việc nhóm)  Bảng 3. Phiếu hướng dẫn tự đánh giá hoạt động nhóm  **(Kém : [0, 5); TB: [5, 7); Tốt: [8, 10])**   |  |  | | --- | --- | | **STT** | **Các tiêu chí đánh giá** | | 1 | Mức độ nhiệt tình tham gia làm việc nhóm | | 2 | Mức độ hỗ trợ bạn khi cần thiết | | 3 | Mức độ lắng nghe và đóng góp ý kiến | | 4 | Mức độ hoàn thành công việc được giao | | 5 | Có tinh thần đoàn kết trong nhóm |   **Bước 2. HS thực hiện tạo sản phẩm**  • HS thực hành theo hướng dẫn của GV để tạo trang bìa cho cuốn sổ.  • GV quan sát, hỗ trợ khi cần thiết  • HS báo cáo sản phẩm để cả lớp tiến hành hoạt động đánh giá.  **Bước 3. HS tự đánh giá**  HS tiến hành hai loại đánh giá sau đây:  – Tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau giữa các nhóm trong cả lớp: Căn cứ vào Phiếu hướng dẫn đánh giá sản phẩm nhóm (bảng 1), mỗi nhóm tự cho điểm của nhóm mình và nhận điểm đánh giá của nhóm khác vào Bảng kiểm (bảng 2). Đây là loại đánh giá sản phẩm của hoạt động.  – Tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau giữa các thành viên trong nhóm: Căn cứ vào Phiếu hướng dẫn đánh giá hoạt động nhóm, HS trong từng nhóm tự thưởng điểm cho mình và nhận điểm thưởng của các bạn trong nhóm vào Bảng tự đánh giá trong nhóm. Đây là loại đánh giá khả năng làm việc nhóm (năng lực giao tiếp và khả năng hoạt động theo nhóm).  **Bước 4. Thu thập kết quả tự đánh giá và nhận xét**  – HS báo cáo kết quả tự đánh giá.  – GV cho điểm HS và tính điểm cuối cùng theo công thức đã được thống nhất.  ví dụ: Công thức (0.5 × DiemGV + 0.5 × DiemHS) hoặc (0.6 × DiemGV + 0.4 × DiemHS).  – GV nhận xét chung, khen ngợi các sản phẩm tốt và rút kinh nghiệm cho các nhóm làm chưa tốt kèm theo các minh chứng tương ứng.  – GV gợi ý HS tự tìm hiểu thêm và hướng dẫn tự học. | **1. Tập hợp các nội dung đã có.**   1. **Bổ sung thêm nội dung**   -Định dạng font chữ(màu, cỡ chữ...)  -Căn chỉnh lề đoạn vă bản  Định dạng hướng trang, lề trang  -Bổ sung hình ảnh  -Chèn ảnh   1. **Tạo trang bìa cho cuốn sổ**   **Insert** --> **Cover Page** --> **Chọn mẫu trang bìa** --> **Sửa lại nội dung.**   1. Xem lại nội dung. |
| **3. LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG**  a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập  b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập GV giao ở trên  c. Sản phẩm học tập: Một cuốn sổ lưu niện của HS.  d. Tổ chức thực hiện:  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thự hiện BT theo nội dung GV yêu cầu ở trên.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện các nhiệm vụ như trên  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và cho điểm và tuyên dương những đội có bài làm tốt nhất. | |